TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **213**/2020/QĐST-DS	*Bình Ch, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 174/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A**.
Trụ sở: 442 Nguyễn Thị M, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Minh T**. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Vũ Thị Anh Đ**. Chức vụ: Giám đốc Phòng Quản lý nợ (Giấy ủy quyền số 428/UQ-QLN.19 ngày 26/6/2019 của Tổng giám đốc).

Ủy quyền lại cho: Bà **Huỳnh Trúc M**, sinh năm 1993. Chức vụ: Nhân viên. Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà ACB Tower, 444A-446 Cách Mạng T, Phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 151/UQ-QLN.20 ngày 12/3/2020).

Bị đơn: Ông **Trần Phước Đ**, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Số C8/17 tổ 213, ấp 4A, xã Bình H, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]- Về khoản tiền nợ: Ông Trần Phước Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền còn nợ là tính đến ngày 19/6/2020 là: 59.958.294 (Năm

mươi chín triệu chín trăm năm mươi tám nghìn hai trăm chín mươi bốn) đồng. Trong đó:

+ Vốn gốc : 35.012.012 đồng;

+ Lãi trong hạn : 16.473.297 đồng;

+ Lãi quá hạn : 6.272.985 đồng;

+ Phạt chậm trả : 2.200.000 đồng.

[2.2]- Về phương thức thanh toán: Ông Trần Phước Đ và Ngân hàng thương mại cổ phần A cùng thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

+ Kể từ ngày 15/9/2020, mỗi tháng ông Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền ít nhất là 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng.

+ Ngày 31/3/2021 là thời hạn cuối cùng ông Đ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản tiền còn nợ cho ACB bao gồm cả gốc và lãi.

Các đương sự có quyền thỏa thuận địa điểm thực hiện việc giao nhận tiền hoặc thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 20/6/2020, ông Trần Phước Đ còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trả góp số MCH.CN.167.160415 ngày 16/4/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc 35.012.012 đồng. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng trả góp số MCH.CN.167.160415 ngày 16/4/2015, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần A thì lãi suất mà ông Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần A(ACB). Trong trường hợp ông Đ không thanh toán được khoản nợ hoặc vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào theo thỏa thuận trên đây thì Ngân hàng thương mại cổ phần A được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành các khoản tiền còn lại ngay trong một lần.

[2.3]- Về án phí: Ông Trần Phước Đ tự nguyện chịu 1.498.957 (Một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn chín trăm năm mươi bảy) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.457.745 (Một triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm bốn mươi lăm) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0078856 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Huyền